

Ao tù, Ao Tình

Tâm lý chung của độc giả khi đọc những mẫu chuyện ngắn đều muốn có được những câu chuyện có thật ngoài xã hội, nơi gia đình hay ở từng mỗi một môi trường đặc biệt nào đó. Chuyện ngắn có thật mà quý độc giả sắp đọc sau đây được viết trong một hoàn cảnh hết sức đặc biệt, trong một môi trường xa cách với xã hội của loài người văn minh: đó là nhà tù. Khi nói tới nhà tù thông thường người ta thường nghĩ tới những sự tra tấn, hành hạ, đánh đập, bỏ đói, đầy đọa, phòng tối, chuồng cộp v.v. . . . nhưng ít khi nghe nói về những câu chuyện tình trong tù giữa một nam tù nhân và một nữ tù nhân.

Câu chuyện tình trong tù sau đây là chuyện có thật một trăm phần trăm. Tất cả những nhân vật trong truyện giờ đây vẫn còn sống và mặc dù ngày nay mỗi người ở mỗi nơi nhưng nếu họ đọc được chuyện này có lẽ họ sẽ phải suy tư rất nhiều.

Câu chuyện bắt đầu như thế này: Anh Bảy đi vượt biên nhưng bị bắt và vì bị nghi ngờ là thợ một máy trên chiếc tàu vượt biên cho nên anh Bảy bị xem như là thuộc nhóm đầu nậu tổ chức đưa người trốn ra nước ngoài nhưng họ đâu có biết rằng anh Bảy chỉ tự khoác cho mình cái nghề thợ máy để xí gạt tên chủ tàu người Hoa cho anh Bảy khỏi phải trả 10 cây vàng, để được có mặt trên chiếc ghe vượt biên của hẳn.

Muốn chắc ăn, tên chủ tàu còn kéo thêm một người kỹ sư máy tàu thứ thiệt đi theo và anh Bảy chỉ còn là kẻ phụ hợ cho người kỹ sư trẻ. Người kỹ sư này thương anh Bảy nghèo khó cho nên bao che cho anh Bảy và nhờ vậy anh Bảy qua mặt được tên chủ tàu.

Khi bị bắt ở ngã Ba Vàm Láng và dự cuộc đối chất khai cung, tên chủ tàu người Hoa hèn hạ, muốn được chính quyền khoan hồng cho nên hẳn đã khai ra hết mọi người có dính liểu trong cuộc tổ chức. Khi công an gọi riêng anh Bảy lên hỏi cung, anh Bảy chỉ nhận mình là hành khách trả tiền để được đi: kết quả của sự dối trá không thành thật khai báo là hai bá súng nặng nề vuốt ve vào mặt anh Bảy khiến nguyên hàm răng trên của anh bị nát vụn ra. Sau đó anh Bảy được gửi sang chấp pháp, cơ quan công tố của chế độ mới, được nhốt riêng một mình trong một căn phòng không thể đứng thẳng lưng, không có cầu vệ sinh, mỗi ngày chỉ ra ngoài 5 phút để đổ và rửa lon đựng phân và dội vài gáo nước lên mình: kết quả là mình mấy anh Bảy bị lở lói khắp nơi, trở thành một con vật trần truồng nhơ nhớp trong ngục tối hơn ba tháng.

Rồi anh Bảy được đưa đi trại tù Mỹ Phước Tây ở sâu trong bụng ruộng không có người lai vãng tới. Ở nơi đó mở ra chuyện tình của anh Bảy.

*

Tiếng xì xào hốt hải bỗng nổi lên trong căn trại của đội tù thứ 12: ' Ông Sáu...Ông Sáu tới.'

Tất cả tù nhân đều nhốn nháo chạy nhanh về chỗ nằm của mình hồi hộp đợi chờ tai họa giáng xuống. Sáu Mộng khệnh khạng đi vào từ phía cửa trại ăn thông qua đội tù 13. Mùi rượu từ miệng của anh ta xông lên nức nồng. Tiếng chửi thề vang vang như tiếng tru hú của loài chó sói trong rừng sâu vào những đêm trăng tròn thanh vắng.

'Đ.. m.. tụi bây làm bộ làm tịch hay quá há! Thấy tao tới mặt mũi thẳng nào thẳng nấy lăm la lăm lét nhưng tao quay đi thì tụi bây chửi tao sau lưng. . .'

Tên Năm Long, một tên hiệp dâm bị tù đưa vào đây cho làm thư ký chỉ huy đội tù 12, đơn đả chạy tới khúm núm đón tiếp:

'Dạ thưa ông Sáu xuống chơi. . .'

Tiếng nói của Năm Long vừa dứt thì Sáu Mng đã đá vỡ tung một chiếc giỏ đựng đồ ăn thắm nuôi của một tù nhân. Mắm muối, gạo bánh đổ văng tứ phía. Sáu Mộng rống lên:

'Đ.. m.. tụi bây, cái này là của thằng nào đây ? Tụi bây ăn ở bữa bãi như heo, dơ dái hôi tanh như cái quần của đàn bà có tháng; vậy mà ngày trước tụi bây ở trong này cũng gọi là sĩ quan, là ông này ông nọ. Nhốt chung tụi bây với đám lưu manh, trộm cướp, hiệp dâm thì cũng hạp quá mức . . . Đ.. m.., tao đá chết cha tụi bây hết bây giờ, có muốn không? . . .'

Tay chân anh ta quơ tứ tung để đập phá, miệng không dứt tuôn ra những lời chửi rủa thô bỉ nặng nề. Cả đội tù yêm phăng phắc. Hơn tám mươi tù nhân của đội tù 12 ngồi êm rơ chẳng ai dám hó hé cự quậy.

Có tiếng ho phát lên từ một góc xó tối, tròn mắt của Sáu Mộng long lên sòng sọc như mắt chó điên:

'Đ. . m. . thằng nào cả gan dám ho khọt khẹt khi tao đang nói chuyện, thằng nào ? Ra đây tao biểu coi?. . . Không dám chường mặt ra sao, mấy thằng chó đẻ ? Tao mà tóm được thì tao bẻ vụn cổ quay ra sau lưng, đồ quân súc sinh.'

Khi đi ngang qua một góc cột treo chiếc đèn dầu, Sáu Mộng ngừng lại cầm lấy cây chổi tào cao dựng

tựa cột nhà, đưa lên khỏi đầu rồi hét lớn:

'Mà cha tụi bây, thằng nào dựng cây chối ở đây? Thằng nào.'

Giọng của tên Năm Long ấp ứng:

'Dạ thưa ông Sáu, cây chối của trực sinh . . .'

'Trực sinh là thằng nào? Ra đây coi. Đ... m..., không có thằng nào nhận là trực sinh hả? Tao đá chếtt cha từng đứa mộtt coi tụi bây ngoan cố tới mức nào? . . .'

Có một giọng nói yếu ớt từ phía sau lưng Sáu Mộng:

' Xin báo cáo , tôi là trực sinh của đội 12.'

Cả đội tù sững sốt ngạc nhiên. Mọi người nín thở trước cảnh tượng một cậu bé Đa Vít ốm yếu gầy còm đang mặt đối mặt với một tên Gôliath khổng lồ hung bạo, cuồng sát. Sáu Mộng quay người lại nhanh như cộp đỏi vỗ mồi:

'Đ... m..., là mày hả thằng chó đẻ? Sao không chờ cho thằng tía của mày chết rồi mới ra trình diện với tao?'

Sáu Mộng chụp nắm lấy cái cổ áo rách tươm của người tù trực sinh lôi đi như lôi một con chó ngang qua mặt đám tù nhân bất lực, anh ta đá vào người tù trực sinh giống như những buổi chiều anh ta đá bóng tròn ở giữa sân của trại tù Mỹ Phước Tây. Khi đấm đá đã thỏa lòng, Sáu Mộng buông cổ áo của người trực sinh ra nhưng tay kia đã chụp lấy mớ tóc rối bù của nạn nhân rồi kéo bật ngửa ra phía sau. Anh ta kê sát cái miệng đỏ ối khạc nước giải, nước đờm hôi tanh vào mặt nạn nhân vừa la hét chửi bới điên loạn:

'Đ... m... mày, mày làm ăn bê bối như vậy hả? ' Tay kia anh ta thoi bóp bóp vào mặt người tù khốn khổ. Rồi thụi, rồi thoi, rồi đá, quần thảo con mồi như tử như tên võ sĩ đang tập luyện thoi, đấm, đá vào cái bị đựng cát.

Người tù trực sinh đứng thẳng để nhận lãnh những trái đấm trời giáng, không né tránh, không than van nài xin. Máu từ trong miệng của người tù ứa ra hai bên mép , mặt bên phải sưng phù lên. Trong vũng sáng leo lét của ngọn đèn dầu mù u, các tù nhân vẫn có thể nhìn thấy được đôi mắt sưng húp của người tù trực sinh đang nhìn Sáu Mộng, không căm hận nhưng có vẻ khinh bỉ và thương hại cho kẻ đang hành hạ thân xác mình.

'Đ. . m. . , chắc thằng này câm rồi phải không? Nói đi mày, nếu không tao sẽ móc họng mày cho coi. . '

Sáu Mộng bắt đầu chồn tay. Cái lì lợm của mảnh da trơ xương kia, cái hình ma đứng thẳng dưới trận đòn thù kia làm cho Sáu Mộng nhớ lại những lúc anh ta chạy trốn chết, chạy tuông bờ, tuông bụi, khi quân thù của anh ta xuất hiện. Hình dáng của quân thù lăm lì gan dạ lúc xông pha trước lần tên mũi đạn cũng giống như tên trực sinh cứng đầu cứng cổ đang đứng kia. Anh ta tưởng mình là kẻ đã thắng trận không còn cái cảm giác sợ hãi đó nữa nhưng sao đêm nay anh ta vẫn còn gặp lại cảnh cũ. Anh ta chửi bới, đánh đập, hành hạ để trả thù, muốn được nhìn thấy kẻ thù trước kia phải gục quỵ xuống kêu la vang xin nhưng anh ta đã vỡ mộng và tự cảm thấy mình thật là hèn hạ. Kể từ lúc đó, tự nhiên anh ta tỉnh rượu, muốn thoát thật nhanh ra khỏi căn trại u ám này. Giọng la hét của anh ta bắt đầu chống chế giọng ép đê gờ gạc với đám tù nhân:

'Hừ, thằng này lì thiệt. Muốn chống lại phải không? Đ. . m. . , ở tù rục xương đó con!'

Sáu Mộng thôi đấm đá, buông người trực sinh ra rồi khệnh khạng đi về phía cửa trại ăn thông qua đội tù 13.

Khi tiếng chửi bới lầm rầm của Sáu Mộng khuất lấp ở cuối đầu ngõ, người trực sinh ngã khuỵu xuống miệng hộc ra máu tươi.

*

Đội tù 12 có hai người trực sinh, một người coi sóc dọn dẹp bên trong còn người kia có nhiệm vụ dọn dẹp vệ sinh quanh lều trại và gánh nước tiêu dùng hằng ngày cho hơn 80 nhân khẩu của đội. Trách nhiệm bên trong là của Năm Phước, một tù nhân vượt biên, hồng hào như tên lại cái nhờ được gia đình giàu có thăm nuôi tiếp tế dồi dào và thường xuyên.

Món ngon vật lạ, thuốc lá, cà phê, tiền bạc của Năm Phước đã mua chuộc được tên thư ký đội trưởng Năm Long và mua được từ tên dân tặc này chức trực sinh nhân hạ bên trong phòng trại của đội tù 12. Người tù bị 'ông Sáu' đá lặn long lóc là người trực sinh vòng ngoài, người tự nguyện thế mạng cho Năm Phước và những tù phạm khác.

Tù nhân đội 12 gọi người trực sinh vòng ngoài này là chú Bảy. Ngày mới nhập trại Mỹ Phước Tây, chú Bảy nằm liệt trên sàn đất hơn cả tháng vì lở lói, đau yếu, rách rưới, bệ rạc và nhất là những cơn truy tìm bộc phát vô chừng khiến chú Bảy tưởng mình đã bỏ xác ở nơi đồng chua nước mặn này rồi! Vậy mà

chẳng ai thèm để ý, ngó tới hỏi thăm chú Bảy được một câu.

Không ai biết ngày trước chú Bảy làm nghề gì, chỉ biết được một cách chính thức rằng chú bị bắt vào đây vì tội vượt biên. Chân trực sinh của chú đáng lý phải dành cho những tên tù hình sự giàu tiền bạc, lắm thềm nuôi giống như trường hợp của Năm Phước. Chú Bảy chỉ có cái quần xà lỏn và chiếc áo thợ may trái hình đầy mùi dầu Gasoil khi nhập trại. Ngày leo lên tàu, chú Bảy mặc một chiếc quần ka ki màu vàng mua ở khu Dân Sinh gần chợ cầu Ông Lãnh và chiếc áo ngắn tay Montagu đã sờn vai do một người bạn giàu có bố thí cho ngày chú Bảy sắp lên đường chạy trốn ra nước ngoài.

Khi bị bắt vào ty công an Vàm Láng ở Mỹ Tho, một sĩ quan công an đã ra lệnh cho chú Bảy phải giao nộp bộ quần áo cũ đang mặc để cấp trên khám xét tài liệu, vàng bạc, quý kim hoặc đồ la Mỹ nhét dấu bên trong. Chú Bảy làm sao mà có được những thứ đó để họ lục với xét !

Ngày thăm vấn lấy khẩu cung sơ khởi chính 'ông' sĩ quan đó đã tặng nhẹ cho chú Bảy hai bả súng vào mặt, đánh vỡ vụn nguyên hàm răng trên của chú Bảy khiến cho chú đau đớn suốt mấy tháng liền, không ăn uống được một cách bình thường mà chỉ trợn trạo nuốt cho trôi qua cuống họng những nắm cơm tù hẩm mốc.

Ngày giải giao tội phạm vượt biên đến trại tù Mỹ Phước Tây, chú Bảy để ý thấy 'ông' công an mặc bộ đồ của chú để chỉ huy đoàn xe đồ đóng cửa bít bùn chở tù phạm.

Khi vừa mới ngoắc ngoải ngồi dậy chưa kịp lấy lại sức, tên đi trưởng Năm Long đã bắt chú Bảy ra ngay hiện trường lao động để lặn hụp moi đất đắp nền nhà nới rộng thêm vòng đai của trại tù. Ba tháng tiếp theo, chú Bảy phải lặn hụp từ sáng sớm lạnh buốt trong các đồng ruộng ngập nước phèn sâu khỏi đầu để dọn cỏ ruộng thuộc quyền khai thác trồng khóm của trại Mỹ Phước Tây. Rồi bệnh tình của chú Bảy lại tái phát, lần này kèm thêm chứng sốt rét rừng vì bị muỗi mòng chằm đốt.

Ngày chuyển đội, chú Bảy nằm đó thoi thóp như người sắp chết để chờ được bó bằng lá chuối rồi đem đi vùi vấp ngoài đám đồng hoang ngoài kia. Chôn cất xác chết tù phạm kiểu này thì chú Bảy đã được chứng kiến hằng ngày: người chết không có hòm, xác chỉ được cột bó bằng dây lát rồi bọc lại bằng lá chuối, đầu được trùm bằng một bao giấy nhật trình, hai chân để lòi ra ngoài và được 6 tội phạm khiêng đi chôn phía ngoài vòng rào kẽm gai và chong nhọn của trại tù. Sau khi chôn, phần mộ được phủ đất và sang bằng, không có mộ bia, không còn dấu tích: phía trên những phần mộ vô danh này sẽ được dùng để trồng khóm che khuất lấp đi. Kể từ đây khi chết được chôn cất như thế đã là có phúc lắm rồi, của đâu có dư để mà hòm với mộ bia cho những kẻ gọi là căn bã của xã hội mới!

Nhưng thật là kỳ lạ, chú Bảy không chết! Chú Bảy vẫn sống để rồi được một ân huệ bất ngờ do tên thư ký đội tù 12 ban cho: trực sinh gánh nước và làm vệ sinh vòng ngoài phòng trại của đội.

Không thấy có thân nhân nào xuống đây thăm nuôi Chú Bảy. Trong tù thì kẻ ghét người thương. Kẻ thương vì thấy chú Bảy thiếu thốn, khổn khó, cơ cực, lạc loài và bị đám tù trẻ kéo bè kéo phe theo tên thư ký Năm Long để ăn hiếp, đả độn, cho rằng chú Bảy sung sướng hơn bọn họ vì chú Bảy khỏi ra hiện trường lao động sản xuất, rằng chú Bảy không tốn đồng xu cắt bạc nào mà được chân trực sinh, không còn phải phơi sương, tắm nắng gắt, đào kinh.

Chỉ có một tù phạm thương chú Bảy thật tình. Người đó là Tư Vinh, cũng là dân vượt biên bị lừa bẫy cho vào tù. Tư Vinh là hạng tù sang, tù

nhà giàu và nhờ vậy mà Tư Vinh được 'cấp trên' tuyển chọn đứng bán hàng ở căn tin cho hơn 3,000 tù nhân trong trại Mỹ Phước Tây. Vốn mua hàng cho căn tin thì Tư Vinh phải bỏ ra, tiền lời thu được thì thuộc về trại tù. Vợ Tư Vinh từ Sài Gòn xuống thăm chồng từng ngày một mà còn được phép ở lại qua đêm với Tư Vinh tại khu nhà 'hạnh phúc', nơi dành cho những tên tù hạng gộc dùng làm nơi giải quyết sinh lý; tù cắc kè, vì ăn uống chỉ có món cơm với rau muống suốt năm cho nên không có đủ sinh khí để mơ tưởng đến việc ăn nằm với vợ hay người thương trong khu nhà hạnh phúc đó.

Ngoài giờ quét dọn, gánh nước cho đội tù, chú Bảy lo việc bếp núc, nấu nướng riêng cho Tư Vinh. Tiền bạc của Tư Vinh đã mua được đủ thứ, mua cả những 'ông' lớn của trại tù. Tư Vinh ở trong tù hơi lâu không phải vì Tư Vinh bị khép tội quá nặng nhưng vì Tư Vinh là con bò sữa của các ông gộc coi trại tù cho nên con bò sữa này không thể được thả cho ra khỏi chuồng quá dễ dàng và quá sớm.

Tuy là tù phạm nhưng Tư Vinh được hầu hết cai tù ở đây nịnh bợ, ve vâng xin xỏ đủ thứ. Có lần trước mặt chú Bảy, Tư Vinh đã lột chiếc đồng hồ Omega đang đeo trên tay để gởi cho 'ông Sáu' đeo tạm khi vừa nghe 'ông Sáu' tỏ ý ước ao một chiếc đồng hồ loại mới.

Không có người tù nào được lẩn quất bên ngoài phòng trại sau giờ giới nghiêm. Sau giờ đó, các sinh hoạt của đám tù nhân đều bị cấm chỉ. Mọi người đều phải chui vào mùng nằm thẳng và không được phép ngồi dậy nếu không có lý do khẩn thiết như: tiểu tiện hoặc đại tiện. Trên đầu nằm của mình, mỗi tù nhân đều có một lọ keo hay một bình bằng nhựa loại 5 lít để tiểu tiện và một lon loại đựng sữa bột Guigoz cho con nít dùng để 'đi đồng' ngay trong mùng.

Tư Vinh không cần các loại binh mủ hoặc lon Gugozi kiểu đó. Lúc cần, Tư Vinh cứ nhòp dậy, không cần phải la lớn báo cáo với người tù trực phiên ban đêm 'báo cáo trực phiên, số 10 đang đi đồng trong mùng', rồi xách đèn rồi đội 12 đi về phía cầu vệ sinh dành riêng cho mấy chức quyền của trại; đó là một luật lệ quy định của nhà giam: đang đêm ai tự động ngồi dậy mà không báo cáo thì sẽ bị quy vào tội có ý định vượt trại và sẽ bị cùm chân cùm tay giam vào ngục tối không được ăn uống.

Tên thư ký đi Năm Long sợ Tư Vinh một phép. Chỗ nằm nằm của Tư Vinh được trang hoàng như một phòng trà thu nhỏ. Tối đến, Tư Vinh từ căn tin trở về đội, tụ tập, ăn uống đờn ca tưng bừng. Đối với Tư Vinh thì không có giờ giới nghiêm nằm êm re trong mùng. Tù nhân trong trại không được phép mua và uống rượu nhưng thầy chú vẫn lén lút mang rượu tới cho Tư Vinh để bán mà được lời gấp 3, gấp 5 giá mua. Khi có rượu vào, Tư Vinh nói năng huyền thiên xích đế và có khi quấy phá náo loạn cả đội.

Tư Vinh kể chuyện tam quốc không bỏ sót một chữ, có lớp lang mạch lạc giống như chính mình là tác giả của cuốn sách. Thịnh thoàng, chức sắc của trại lượm được cây tơ mang về xẻ thịt bán cho tù nhân để lấy tiền cải thiện thì Tư Vinh lại có dịp trở tài nấu món thịt cây ướp chao rồi bắt ép chú Bảy phải ăn cho bằng được.

Chú Bảy ăn chung với Tư Vinh. Thức ăn thăm nuôi của vợ Tư Vinh mang từ Sài Gòn xuống đều giao hết cho chú Bảy giữ gìn và sắp xếp việc nấu nướng. Trong tù Tư Vinh càng ngày càng mập ú ra nhờ thịt cá, bánh trái lúc nào cũng ê hề đầy giỏ.

Tư Vinh có cái thú uống cà phê sau buổi ăn chiều nhưng không bao giờ chịu ngồi uống một mình. Vì thế, cứ tối đến thì 'phòng trà' của Tư Vinh lại tập nập khách khứa tù nhân tới thăm để đấu láo và nhất là để được uống cà phê miễn phí. Thường xuyên thì phòng trà của Tư Vinh cũng đón tiếp cả các 'vị' chức sắc trẻ tình cờ đi ngang qua phòng trại và những lúc như thế thì phòng trà miễn phí của Tư Vinh mở cửa thâu đêm suốt sáng.

*

Một người bạn khác của chú Bảy là Tư Thành. Tư Thành là một cựu thành viên của chế độ mới. Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, không hiểu vì lý do gì mà Tư Thành lại bắn chết một chức sắc cao cấp của chính quyền tại một huyện để rồi vào năm đây nhận lãnh bản án 8 năm tù dài lê thê. Tư Thành đã lớn tuổi, lớn tuổi hơn chú Bảy và đã lụm khụm như ông lão 90, hậu quả của những năm tháng nằm gai nếm mật trong rừng. Nước cờ tướng của Tư Thành ngang ngửa với chú Bảy. Mỗi khi hai người nhập cuộc đấu thì cả đội tù 12 bu quanh để xem và cổ xúy. Phần thưởng cho người thắng trận đấu cờ là người thua phải thưa 'dạ có em đây' 20 lần khi người thắng cuộc gọi tên kẻ bại trận. Hai chân của Tư Thành rất yếu lại đi hàng hai theo kiểu chữ bát cho nên khi Tư Thành di chuyển thì chẳng khác gì như một kếp hát bội đang diễn trò cỡi ngựa trên sân khấu.

*

Trại tù Mỹ Phước Tây có một khu riêng giam nhốt tù nữ. Tù nam hạng cắc kè không có 'chức phận' không được phép la cà bén mảng đến gần khu tù nữ. Những cảnh chớp mắt đưa tình lén lút có thể khám phá được vào những buổi chiếu phim lộ thiên ngoài sân chào cờ của trại. Những lúc đã ngấm hơi men, 'ông Sáu' lại có dịp xâm nhập vào khu tù nữ để lột áo, xé quần khám xét, đánh đập, hành hạ, chửi bới.. Lâu lâu lại nghe có tù nữ bị cùm tay cùm chân nhốt vào phòng giam kỷ luật bỏ đói vì đã thư từ lén lút với tù nam.

Cứ mỗi buổi chiều vào lúc măn giờ đi lao động, đám tù nam của đội 12 và 13 thường ra đứng dọc theo vách trại của mình chờ đón giờ 'rửa mặt khi toán lao động tù nữ trở về đi thướt tha trên bờ ruộng ở phía ngoài vòng kẽm gai của trại với quần áo lam lũ ướt đầm bó sát lồ lộ vào da thịt. Cũng có lúc, một vài chị em táo bạo, khi đi ngang qua những cặp mắt cú vọ, háo đói, thèm thuồng của đám tù nhân nam, đã vạch thẳng chiếc áo ướt lên thật nhanh để trưng bày bộ ngực nõn nà của mình với những tiếng la hét vỗ tay cổ xúy của đám 'khán giả' bên trong khuôn rào kẽm gai.

Từ đại đội của mình, chú Bảy phải trải qua một chặn đường dài gần 3 cây số để tới ao nước lợ. Những ngày đầu tập gánh nước, chú Bảy phải nghỉ từng chặn một, ba bốn lần nghỉ cho một đôi nước. Đến đời thứ 30, đôi nước cuối cùng theo ấn định của tên Năm Long cho buổi sáng thì chú Bảy hầu như kiệt lực. Chú Bảy không còn đủ thời gian để nhón nha nhìn ngắm chung quanh. Chỉ tiêu của chú Bảy là 30 đôi nước nặng 20 kí lô phải gánh gồng trên một chặn đường tới lui tổng cộng 60 lần, tương đương gần 60 cây số. Kể đến là dọn dẹp bếp núc củi lửa do các tù lao động nấu ăn buổi sáng để lại bên sân trái của trại.

Tối đến thì phải lo dọn dẹp chỗ nấu nướng của đám tù nhân đi lao động về rồi mới trở vào bên trong lo việc chăm dầu đốt đèn cho buổi tối. Trục sinh vòng ngoài khỏi đi lao động nhưng công tác ở nhà lại

càng cực khổ hơn. Năm Long tặng cho chú Bảy vai trực sinh này không phải là vì hân thưởng chú Bảy nhưng là vì đám tù nhân trẻ chẳng ai thèm mua chức vụ trực sinh đó và hơn nữa, dưới con mắt nhận xét của tên chúa ngục Năm Long thì chú Bảy sẽ tìm đường trốn trại nếu hân để chú Bảy đi lao động bên ngoài.

*

Nàng cũng gánh nước trực sinh như chú Bảy. Dáng người của nàng thon cao, điệu gánh nước của nàng dong đưa khoan thai và trông thật thiện nghệ. Nàng lãnh nhiệm vụ trực sinh cho hơn 600 tù nữ, một công tác lao động ngang với một bản án khổ sai. Chú Bảy là người Rạch Giá. Nàng là người Hồ Nai-Tam Điệp, nước da nàng sạm đen vì cái nắng đồng khô cỏ cháy của miền đất phèn Đồng Tháp. Nét đẹp của nàng không phải gương mặt trái xoan với đôi mắt bồ câu của hạng người đài các thường được mô tả trong tiểu thuyết nhưng nét đẹp của nàng ở đôi vú tròn cứng không có áo đỡ nâng bên trong và đôi mong tròn lẳng không quần lót phô bày dưới làn vải màu đen bạc thếp dính sát da thịt vì sương nước. Từ tờ mờ sáng tinh sương, khi ngoài trời vẫn còn lạnh cóng, các trực sinh tới lui ao nước lợ giống như lớp người nông phu gánh mạ ra đồng để cấy. Nam nữ gánh nước phải cúi đầu gằm mặt, yêm hơi lặng tiếng, lằm lũi mà đi, cấm không được chào hỏi tiếp xúc với nhau. Họ đi tới đi lui như những cái máy được vận dây cót. Họ giống như những con bò, con ngựa kéo lê những cỗ xe nặng kịt và đó là chính sách cai quản của trại tù. Thân xác chú Bảy bị dày dạn nhưng tâm trí chú Bảy vẫn được thông dong tự do tưởng tượng và thưởng ngoạn những đường nét khêu gợi mời mọc của cô gái mọc mạc kia. Chú Bảy mỉm cười đắc ý khi biết rằng hằng tá cặp mắt cú vọ của họ đang rình rập theo dõi từng cử chỉ hành vi của chú Bảy. Cứ cho họ theo dõi, chú Bảy tự nói thầm: thử xem họ có kiểm soát nổi phần tâm trí hồn phách của chú Bảy không!

Khởi đầu chỉ có chú Bảy len lén nhìn nàng rồi cũng có khi nàng nhìn lại chú Bảy thật nhanh rồi gật nhẹ đầu tỏ dấu chào thăm. Rồi thêm một nụ cười khi gặp nhau, rồi thêm một cái liếc mắt đầy đùa, rồi trù trù chưa chịu múc nước ngay để về trại cho kịp giờ, rồi bên này đợi gặp bên kia. Lúc đầu còn phải chờ đến phiên người này múc nước lên xong rồi mới tới người kia bước xuống. Nhưng rồi, bỗng một hôm, người ta nếu khéo để ý thì sẽ thấy một tù nam và một tù nữ đứng sóng đôi dưới bờ ao để múc nước cùng một lúc: chắc là luật trại tù đã quên đi việc cấm hai người khác phái xuống ao múc nước cùng một lúc. Họ tưởng họ khôn, nhưng họ vẫn còn ngờ nghệch! Cái ngờ nghệch của họ chỉ có chú Bảy và nàng biết được và như thế là đã bắt đầu được gần gũi nhau rồi. Nhưng vẫn câm lặng, vẫn vội vã, vẫn hồi hộp xen lẫn với nôn nao và hậm hực. Vẫn chỉ được nói với nhau bằng ánh mắt, chỉ nhớ nhau bằng những nụ cười vội vàng thăm kín. Có khi đôi thùng nước chạm nhau dưới đáy nước sâu nhưng cũng có những ngón tay của ai đó hối hả đan vào nhau thật tình, thật ấm.

Rồi một hôm nàng mở lời đầu tiên:

'Sao hôm nay, ra trễ vậy?'

'Nhuốm bệnh, dậy không nổi!'

'Có thuốc uống không?'

'Suyt . . .Coi chừng. . . Có ăng ten đang dòm ngó...!'

Buổi sáng hôm sau:

'Hết bệnh chưa?'

'Hơi đỡ. Thức ăn bên ấy còn không?'

'Gần cạn rồi!'

'Làm sao đưa qua được?'

'Thôi, không cần....nguy hiểm lắm!'

Buổi tối chú Bảy xin Tư Vinh:

'Anh Tư nè, anh cho tôi mượn đỡ hai chục đồng, được không?'

Tư Vinh hơi chùng hững hỏi lại:

'Chi vậy?'

'Cần xài lặt vặt...Vớ lại để có tiền dẫn túi đôi chút đó mà...'

'Muốn gì thì cứ nói để tui lấy từ căn tin đem về cho, đâu cần phải mua sắm? Chỉ có hai chục đồng mà dẫn túi cái giống gì?'

Nói xong Tư Vinh móc ví trao cho chú Bảy một tờ bạc năm mươi đồng. Tối hôm đó chú Bảy không uống cà phê với Tư Vinh nhưng chui vào mùng đi ngủ sớm. Trong giấc mơ chú Bảy thấy mình đang đi tìm nhà ai đó ở Hồ Nai.

Gặp nàng ở ao nước, chú Bảy ra hiệu:

'Gói giấy nhỏ dưới chân đó, lượm lên đi... '

'Cái gì vậy?'

'Thì cứ lượm đi. . . Về trại rồi mới mở ra. . . Coi chừng tụi nó thấy... Cẩn thận kéo chết chùm cả hai đứa. . . .'

Gặp lại sáng hôm sau nàng thì thảo:

'Cho chi nhiều vậy? . . . Để dành mà hộ thân . . .'

'Ăn nhắm gì. . . Còn mà! . . . Để đó mà mua thức ăn . . .'

'Thương anh đâu phải vậy!'

'Nói vậy là không thương rồi! . . .'

'Có thấy ai thăm nuôi đâu? Sao có tiên? . . .'

'Bạn cho. . .'

'Vợ con đâu?'

'Đuổi xua không thèm nhìn từ ngày cải tạo về. . .'

'Sao vô đây ở tù nữa?'

'Vượt biên. . . Còn em?'

'Cũng vượt biên.'

'Thôi nghe, có người tới . . .'

Một buổi sáng trời lạnh, mưa lất phất, đất bùn trơn trượt nhầy nhụa. chú Bảy lạnh tê cóng khi nhún chân xuống thêm ao nước.

'Áo lạnh anh đâu sau không mặc?'

'Không có.'

'Hứng mưa coi chừng đau trở lại nguy lắm...'

'Chết là cùng, có gì gọi là nguy?'

'Đừng nói gở.'

'Thiệt đó chứ! . . .'

'Bộ không thương em hay sao mà lại nói vậy?'

'Cố! '

'Vậy sao lại muốn chết bỏ em?'

'Nói vậy chứ không bỏ đâu . . .'

Đợt gánh nước thứ nhì:

'Được tha về trước chờ em nghe. . .'

'Em cũng vậy?'

'Em chờ. . . mà còn xuống đây nuôi anh. . .'

'Đợt tha kỳ này có hy vọng không?'

'Hy vọng lắm, còn anh?'

'Chắc là mút mùa . . . Chờ để đóng cửa trại một thể! . . .'

'Chi mà thối chí dữ? . . . Cứ hy vọng đã sao? '

Đợt gánh nước lần thứ 3:

'Lở ngu khai toẹt ra hết . . .'

'Khai cái gì? '

'Đại'

'Trời ơi! Sao không chịu dấu? Khai chi vậy?'

'Vậy mới ngu. . . Về trước nhớ xuống thăm nghe. . . Đừng bỏ đi trước. Chờ về đi một lượt sống chết cùng nhau . . .'

' . . . Em hứa ...'

*

Đợt tha tù kỳ đó chú Bảy và Tư Vinh được trả tự do. Lãnh giấy xuất trại đi ngang qua đội tù nữ, chú Bảy thấy nàng đứng nhìn chú mắt đỏ hoe. Ít lâu sau Tư Vinh bị tử nạn xe cộ sau một vài lần nhậu chung với chú Bảy ở Sài Gòn. Vài tháng sau, chú Bảy tới Mả Lai rồi sang Úc.

Chú Bảy không chờ nàng! Chú Bảy bỏ đi trước! Với con tim, chú Bảy thật đáng trách nhưng xin hãy tha thứ và cảm thông cho chú Bảy: ngày 28 tháng 4 năm 1975, chú Bảy cũng trù trù vợ con, đã bước xuống xà lan nhưng lại bước trở lên bờ để rồi phải trả một giá thật đắt với nhiều năm tội tù đầy đọa và ngày bước ra khỏi cửa trại giam địa ngục để cho vợ con hắt hủi đuổi xua.

Lần vượt biên bị bắt cũng vì trù trù không nỡ bỏ lại vợ con của tên chủ tàu quý quyết trên đường trốn chạy công an biên phòng Vàm Láng.

Xa mà không thể nào quên nhưng tên của nàng chú Bảy không biết !